

SỬ DỤNG CÁC PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ DAY HỌC MÔN HÓA TRONG MỘT TIẾT HỌC Ở PHÒNG BỘ MÔN

TRẦN THỊ THU THỦY*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong báo cáo thực hiện nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2002 (1), có nhận xét: “nội dung, chương trình giáo dục còn thiên về lý thuyết, ít gắn với thực tế cuộc sống. Phương pháp dạy và học còn lạc hậu, nặng về truyền thụ một chiều, ít phát huy tính chủ động sáng tạo của học sinh...”. Cần phải “đẩy mạnh phong trào đổi mới phương pháp dạy học... động viên kịp thời những nhân tố tiên tiến trong phong trào đổi mới phương pháp dạy học, khuyến khích mọi sáng kiến, sáng tạo trong việc tìm kiếm các hình thức tổ chức dạy học có hiệu quả cao”.

Với tinh thần “Học phải đi đôi với hành”, đổi mới phương pháp dạy học để học sinh tiếp thu bài dễ dàng, biết sáng tạo và vận dụng kiến thức đã học, những năm gần đây, các trường THPT đang tích cực động viên các thầy cô giáo sử dụng phương tiện dạy học hiện có của trường để nâng cao hiệu quả giáo dục.

2. THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT

Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai Quận 1 Tp.HCM, là một trong những trường có cơ sở vật chất tốt, được trang bị tương đối đầy đủ về thiết bị có thể đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Tuy nhiên trong dạy học môn Hoá chúng tôi cũng gặp những khó khăn sau đây:

* Về phía học sinh: trong chương trình phổ thông, môn Hóa học được học từ năm lớp 8. Thế nhưng sang cấp 3, đặc biệt là phần học về hóa hữu cơ (học kỳ 2 của lớp 11 và học kỳ 1 của lớp 12) với lượng kiến thức ngày càng nhiều, học sinh bắt đầu cảm thấy sợ môn Hóa học, không còn hứng thú học tập.

* Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai Tp. HCM.

* Về phía giáo viên: với lớp 11, 12 môn Hóa chỉ có 2 tiết một tuần, lượng kiến thức thì nhiều, muốn đi sâu, giải quyết nhiều dạng bài tập, giáo viên thường gặp khó khăn về thời gian.

Vì vậy để học sinh yêu thích môn Hóa học, giải quyết sự hạn chế về thời gian của giáo viên, chúng tôi luôn suy nghĩ tìm một phương pháp thích hợp để giúp học sinh tiếp thu nhanh, hiểu kỹ, nhớ lâu bài học, liên hệ với thực tế để sau đó có thể vận dụng được những kiến thức đã tiếp thu vào đời sống, giải quyết được những bài tập trong khoảng thời gian giới hạn cho phép.

Phương pháp chung mà đa số giáo viên dạy hóa thường áp dụng hiện nay là chọn phương pháp trực quan khi truyền thụ kiến thức mới cho học sinh. Tuy nhiên do thói quen lâu nay, giáo viên thường chuẩn bị sẵn khay đựng dụng cụ, hoá chất mang lên lớp, làm thí nghiệm minh họa cho bài giảng. Học sinh quan sát sau đó giáo viên rút ra kết luận, viết phương trình phản ứng ...

Sau quá trình dạy học hơn 20 năm, tôi nhận thấy học sinh ngày càng linh hoạt, nhạy bén hơn, đặc biệt có phần dạn dĩ hơn trong khâu thực hành. Do đó trong một tiết học, nếu chỉ đơn thuần giáo viên làm thí nghiệm, học sinh quan sát, các em sẽ mau chán và ít tập trung. Nhờ điều kiện cơ sở vật chất của trường Nguyễn thị Minh Khai hiện nay có riêng một phòng học bộ môn, được trang bị vi tính và projector, máy chiếu polylux, chúng tôi đã thực hiện các tiết dạy ở phòng bộ môn, mỗi học sinh được ngồi học bên cạnh một khay đồ thí nghiệm. Các em có thể vừa ghi chép vừa tự tay làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Sự quan sát của các em dễ dàng hơn, tập trung hơn, qua đó các em sẽ tiếp thu bài tốt, nhớ bài lâu hơn.

Trong 2 năm học qua, tôi đã thao giảng một số tiết có sử dụng các phương tiện trực quan như máy chiếu projector, polylux và thí nghiệm, có các giáo viên trong cụm tham dự. Nhờ kết hợp các phương tiện dạy học tôi đã khắc phục được sự hạn chế về thời gian, tạo cho học sinh hứng thú học tập và tiếp thu bài dễ dàng.

3. SỬ DỤNG CÁC PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN TRONG MỘT BÀI HỌC Ở PHÒNG BỘ MÔN

Sau đây tôi xin nêu một ví dụ bài “TÍNH CHẤT HÓA HỌC VÀ ĐIỀU CHẾ AXIT AXETIC” lớp 12 THPT. Trong phần tính chất hóa học, nhờ sự hỗ trợ của phương tiện trực quan tôi đã chuyển từ phương pháp cũ sang phương pháp mới có hiệu quả hơn.

• **Nguyên nhân gây ra tính axit**

– Phương pháp cũ: sách hướng dẫn giảng dạy có nêu đây không phải là phần cứng của chương trình (trong sách giáo khoa chỉ in chữ nhỏ), đôi khi vì thời giờ có hạn, giáo viên chỉ nói sơ cho học sinh biết.

– Phương pháp mới: nhờ sử dụng máy chiếu projector qua vi tính hay máy polylux, tôi chuẩn bị sẵn toàn bộ công thức, những mũi tên chỉ sự phân cực liên kết, các giải thích trên phim. Khi trình bày tôi sẽ hướng dẫn từng phần, sau đó rút ra kết luận. Toàn bộ phần giải thích hiện ra trên màn ảnh, học sinh thấy rất rõ ràng và có thể tự ghi chép được.

• **So sánh tính axit**

– Phương pháp cũ: như trên đã nói nếu không giải thích nguyên nhân tính axit thì rất khó hướng dẫn học sinh phần so sánh, đôi khi GV không đề cập đến, để đến tiết luyện tập mới dạy.

– Phương pháp mới: nhờ sử dụng phần mềm powerpoint tôi có thể đưa ngay phần này vào tiết dạy và chỉ cần rất ít thời gian học sinh có thể tự so sánh độ mạnh yếu của axit. Đầu tiên qua màn ảnh tôi hướng dẫn cách so sánh ảnh hưởng của nhóm đẩy, nhóm hút e đến sự linh động của nguyên tử H trong nhóm –COOH và từ đó học sinh có thể so sánh độ mạnh các axit dễ dàng.

• **Những phản ứng minh họa tính axit**

– Phương pháp cũ: giáo viên thường làm thí nghiệm minh họa, học sinh quan sát. Nhược điểm của phương pháp này khó thu hút được sự chú ý của học sinh, đặc biệt là những học sinh ngồi xa giáo viên.

– Phương pháp mới: theo sự hướng dẫn của giáo viên qua màn hình với các thí nghiệm ảo, học sinh tự tiến hành thí nghiệm ở các khay thí nghiệm do đó dễ dàng quan sát, rút ra kết luận và tự viết phương trình phản ứng. Theo phương pháp này học sinh được tự làm việc nên các em tập trung tư tưởng, hứng thú và hiểu bài kỹ hơn.

• **Dạy phần điều chế:** qua màn ảnh giáo viên có thể nêu các phương pháp điều chế bằng các sơ đồ động.

4. HIỆU QUẢ

Với đặc trưng của môn hóa là thí nghiệm, thực hành, nhờ kết hợp các phương tiện giảng dạy hiện đại (vi tính, projector, polylux) đã làm cho tiết học

sinh động hơn, tập trung được tất cả các học sinh trong lớp cùng xây dựng bài. Trong một thời gian ngắn giáo viên có thể cung cấp được nhiều kiến thức quan trọng, học sinh tiếp thu bài có hệ thống, hiểu kỹ và nhớ lâu bài học, có khả năng vận dụng tốt để giải quyết bài tập lý thuyết hóa học. Tuy nhiên, một tiết dạy như trên đòi hỏi cơ sở vật chất của trường phải tốt và chỉ thực hiện đối với một số tiết cụ thể, với những thí nghiệm không gây nguy hiểm đối với học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2002), Ngành Giáo dục - Đào tạo thực hiện nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX, NXB Giáo dục.
2. Trần Thị Thu Thủy (2003), *Báo cáo sáng kiến kinh nghiệm*, giáo viên giỏi cấp thành phố.

Tóm tắt:

Sử dụng các phương tiện trực quan để nâng cao hiệu quả dạy học môn Hóa trong một tiết học ở phòng bộ môn

Bài viết giới thiệu phương pháp sử dụng các phương tiện trực quan để nâng cao hiệu quả dạy học môn Hóa ở phòng bộ môn. Tác giả đã minh họa qua một bài lên lớp cụ thể để giáo viên có thể vận dụng vào thực tế dạy học ở các trường THPT.

Abstract:

Using visual teaching aids to upgrade efficiency of teaching Chemistry at the laboratory in a period

This article introduces the ways of using visual teaching aids to upgrade the efficiency of teaching Chemistry in a laboratory. A specific lesson that is used to illustrate these ways helps teachers apply to teaching at high schools.